TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 51/2025/HS - ST Ngày 24 - 9 - 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Đặng Thị Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Vì Thị Xôm
Ông Kim Khánh Tùng

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Tiến Trường - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 2- Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Điện Biên tham gia phiên toà: Ông Phạm Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 2- Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Duy D. Tên gọi khác: Không có. Sinh năm 1991
Tại: Điện Biên
Nơi đăng ký thường trú: Khối Tr, xã T, tỉnh Điện Biên
Trước đây là: Khối Tr, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên
Chỗ ở trước khi bị bắt: Bản X, xã Thanh A, tỉnh Điện Biên.
Trước đây là: Bản X, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Gia Đ (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Ph; vợ: Lò Thị H và 02 người con, con lớn sinh năm 2022, con nhỏ sinh năm 2024; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/10/2022 bị Công An huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức xử phạt chính là phạt tiền 3.500.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành Quyết định được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 05/6/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phúc thẩm xử phạt 24 tháng tù về tội "cướp tài sản" và 15 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 39 tháng tù. Ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 11/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" và 06 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 30 tháng tù. Các bản án đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/04/2025 và tạm giam đến ngày xét xử. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lò Thị H, sinh năm 2005
Địa chỉ: Bản X, xã Th, tỉnh Điện Biên (Vắng mặt có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 25 phút ngày 07/4/2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Thanh Xương, huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu C9, thuộc thôn C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là xã Thanh An, tỉnh Điện Biên) phát hiện Bùi Duy D ngồi trên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AN-063.59 dựng ở ven đường có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm về ma túy đã tiến hành kiểm tra. D đã ném từ tay phải 01 gói nilon màu trắng về phía sau cách D khoảng 03m. Tổ công tác tiến hành lập biên bản khám nghiệm hiện trường thu giữ vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Bùi Duy D khai, khoảng 22 giờ ngày 07/4/2025, D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27AN-063.59 từ nhà đến khu vực thôn C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên gặp mua được của một người đàn ông (D không biết tên và địa chỉ) một gói Heroine với giá 3.000.000 đồng. D cầm gói Heroine tại tay phải, ngồi lên xe mô tô chuẩn bị về thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Thanh Xương, huyện Điện Biên tỉnh Điện Biên kiểm tra. D đã ném từ tay phải gói ma túy về phía sau.

Tại biên bản làm việc về việc mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng, đồ vật, tài liệu ngày 08/4/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và bản Kết luận giám định số 292/KL - KTHS ngày 13/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Bùi Duy D có khối lượng 10,56 gam là chất ma tuý: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSKV2 ngày 21/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên đã truy tố bị cáo Bùi Duy D về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ Luật hình sự. Điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Duy D từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 9,79 gam Heroine còn lại sau khi giám định; 01 mảnh nilon màu trắng. Trả lại cho chị Lò Thị H chiếc xe mô tô biểm kiểm soát 27AN-063.59 nhãn hiệu HONDA.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 22 giờ 25 phút ngày 07/4/2025, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phối hợp với Công an xã Th, huyện Đ tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu C9, thuộc thôn C9, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (nay là xã Thanh An, tỉnh Điện Biên) phát hiện Bùi Duy D ngồi trên chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27AN-063.59 dựng ở ven đường có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm về ma túy đã tiến hành kiểm tra. D đã ném từ tay phải 01 gói nilon màu trắng bên trong có các cục bột màu trắng nghi Heroine về phía sau cách D khoảng 03m. Tổ công tác tiến hành lập biên bản khám nghiệm hiện trường thu giữ vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Qua cân xác định khối lượng và Kết luận giám định đã xác định, vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 10,56 gam Heroine. Bị cáo khai mục đích cất giấu Heroine để sử dụng cho bản thân mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản niêm phong vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy hành vi của bị cáo đã đủ

yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249/BLHS.

Bị cáo thực hiện hành vi trước ngày 01/7/2025, Tại thời điểm xét xử bị cáo, Bộ Luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên Khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 so với khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 không thay đổi. Vì vậy căn cứ điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với hành vi của bị cáo.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân mà không có mục đích nào khác. Tuy nhiên, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên. Ngày 10/10/2022 bị Công An huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức xử phạt chính là phạt tiền 3.500.000 đồng. Bị cáo đã chấp hành Quyết định được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngày 05/6/2008 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phúc thẩm xử phạt 24 tháng tù về tội "cướp tài sản" và 15 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 39 tháng tù. Ngày 28/9/2010 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12/6/2013 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương; Ngày 11/8/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" và 06 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cả hai tội là 30 tháng tù. Ngày 25/11/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong các quyết định khác của các bản án, bị cáo đã được xóa án tích.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo nhiều lần bị kết án về nhiều tội phạm khác nhau nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần phải áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự để bị cáo có điều kiện cai nghiện đồng thời giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ Luật hình sự, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xong xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng: Gồm 10,56 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 9,79 gam sau khi giám định) là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 mảnh nilon màu trắng; không có giá trị sử dụng nên cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

Đối với chiếc xe mô tô mô tô biển kiểm soát 27AN-063.59 đăng ký xe mang tên Lò Thị H. Qua xác minh, chiếc xe trên thuộc sở hữu của chị Hồng cho bị cáo mượn làm phương tiện đi lại. Chị Hồng không biết việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS trả lại chiếc mô tô biển kiểm soát: 27AN-063.59 cho chị Lò Thị H.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[9] Về vấn đề khác: Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị cáo mua của một người đàn ông, bị cáo không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ được. Vì vậy HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Duy D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Duy D 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (Ngày 08/4/2025).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 khoản 2 Điều 47/BLHS; điểm a, c Khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106/BLTTHS

- Tịch thu tiêu huỷ 10,56 gam Heroine (Gửi toàn bộ giám định và hoàn lại 9,79 gam sau khi giám định); 01 mảnh nilon màu trắng và 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có nẹp bấm cố định.

- Trả lại cho chị Lò Thị H 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 27AN-063.59; Nhãn hiệu: HONDA; Số Loại: WAVE α; Màu sơn: Đen; Số máy: JA70E 0695152; Số khung: RLHJA3931RY514244; Xe có cắm 01 (một) chìa khoá. Tình trạng xe cũ đã qua sử dụng.

Vật chứng đã được Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên bàn giao sang Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Điện Biên theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện Điện Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên ngày 22/8/2025.

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/9/2025); Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Dương

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND KV2- Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04; PV06)
- Phân trại Mường Thanh;
- Bị cáo;
- T.H.A Dân sự tỉnh Điện Biên;
- T.H.A HS; Lưu.